TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 04 năm 2019
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hà
2. Bà Phạm Thị Yến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước.

Ngày 18 tháng 04 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện B T , xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/TLST- HNGĐ ngày 01/04/2019 về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXX-ST ngày 03/04/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Đ ; Sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn B , xã Đ T , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Hà Thị H ; Sinh năm 1976 .

Nơi cư trú: Thôn B , xã Đ T , huyện B T tỉnh Thanh Hóa

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa án anh Đ trình bày: Anh Đ và chị H tự do tìm hiểu và tự nguyện lấy nhau, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán nhưng kết hôn nhưng không đi đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống với nhau từ năm 1990.

Đến năm 2015 thì vợ chồng không còn phù hợp với nhau trong sinh hoạt cũng như làm ăn kinh tế. Tình cảm vợ chồng ngày một xa cách. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất từ cuối năm 2017. Cũng từ năm 2017 vợ chồng không còn quan hệ sinh lý với nhau. Về kinh tế ai muốn làm gì thì làm vợ chồng không bàn bạc và ai làm người đó quản lý kinh tế. Nay anh Đ xét thấy tình cảm vợ chồng không còn và làm đơn xin chấm dứt cuộc sống chung để mỗi người được tự do.

Về con chung: Anh Đ và chị H có 03 con chung:

Cháu Phạm Thị T sinh năm 1991 đã lập gia đình;

Cháu Phạm Nguyệt H sinh ngày 20/9/2002 và cháu Phạm Nam T sinh ngày 31/8/2014. Khi ly hôn anh Đ có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyệt H . Vì cháu Phạm Nam T nhỏ hơn nên để chị Huyên trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có

Bị đơn: Chị Hà Thị H công nhận việc anh Đ trình bày là đúng. Chị H bổ sung từ năm 2015 vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng do không hợp nhau về mọi mặt chị đã đi miền Nam làm ăn rồi nay quay về nhưng xét thấy không thể hòa hợp được nên cũng mong muốn chia tay với anh Đ .

Về con chung: Anh chị có 03 cháu như anh Đ trình bày là đúng. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nam T và đồng ý để anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyệt H .

Về tài sản tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Cháu Phạm Nguyệt H trình bày trong bản tự khai có nguyện vọng ở với bố để tiếp tục đi học vì cháu không muốn thay đổi môi trường học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định trình tự tố tụng của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án.

- Anh Phạm Văn Đ và chị Hà Thị H tự do tìm hiểu và tự nguyện lấy nhau, đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng chỉ tổ chức cưới theo phong tục tập quán và không đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung của anh Đ và chị H mâu thuẫn trầm trọng tình cảm không còn và cả hai anh chị đều mong muốn chia tay. Cuộc sống chung của anh Đ và chị H không phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng.

Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014. Không công nhận quan hệ giữa anh Phạm Văn Đ và chị Hà Thị H là vợ chồng.

Về con chung: Anh Phạm Văn Đ và chị Hà Thị H có 03 con chung.

Cháu Phạm Thị Th sinh năm 1991 đã lập gia đình;

Cháu Phạm Nguyệt H sinh ngày 20/9/2002

Cháu Phạm Nam T sinh ngày 31/8/2014. Anh Điệp có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyệt H . Để cháu Phạm Nam T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H cũng đồng ý như nguyện vọng của anh Đ . HĐXX xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận nuôi con khi chia tay của anh Đ và chị H là hoàn toàn phù hợp với pháp luật.

Về tài sản: Anh Đ và chị Huyên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, anh Phạm Văn Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Khoản 1 Điều 14, khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014. Không công nhận quan hệ giữa anh Phạm Văn Đ và chị Hà Thị H là vợ chồng.

2. Về con chung: Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi con chung giữa anh Phạm Văn Đ và chị Hà Thị H .

Anh Phạm Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyệt H sinh ngày 20/9/2002 cho đến khi thành niên. Chị Hà Thị H n trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nam T sinh ngày 31/8/2014 cho đến khi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Anh Phạm Văn Đ và chị Hà Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, anh Phạm Văn Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Đ

đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0002849 ngày 01 tháng 04 năm 2019 (anh Đ đã nộp đủ).

Án sơ thẩm có mặt các đương sự, các đương sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát;
- Các đương sự;
-UBND xã Điền Thượng

…….
- Lưu.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quyên

H□XX S□ THỘM

C□C H□I THỘM NHÂN DÂN THỘM PH□N - CH□ T□A PHI□N TĐA

Cao Xuân Băng **Lê Thị Hiền** **Trần Thị Quyên**